

CÔNG BỐ ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP NĂM 2022						ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP			
STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NGÀNH HỌC	MÃ LỚP	CHÍNH TRỊ	LÝ THUYẾT TỔNG HỢP	THỰC HÀNH NGHỀ NGHIỆP (DÀNH CHO NGÀNH SƯ PHẠM MẦM NON)
1	2193240107	Dương Huỳnh Hoàng	Anh	06/11/2000	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.5	8.5
2	2193240063	Nguyễn Thị	Chi	27/10/2000	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	7.0	9.0	8.0
3	2193240051	Lê Thị Mỹ	Hạnh	01/06/1999	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	7.0	9.0	8.0
4	2193240017	Lê Thị Thu	Hiền	21/07/2000	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.0	8.5
5	2193240305	Phạm Thúy	Huỳnh	16/08/1999	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.5	8.5
6	2193240247	Lê Thị	Lanh	22/11/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.0	8.0
7	1193240071	Đặng Ngọc	Liên	26/02/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	6.0	9.5	8.0
8	1193240087	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	22/04/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.0	9.0
9	2193240105	Trần Thị Bảo	Nhi	24/03/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.5	8.0
10	2193240205	Huỳnh Thị Yến	Nhi	02/07/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.0	9.0
11	2193240311	Lê Thị Kiều	Oanh	17/10/1997	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.0	8.5
12	2193240082	Trương Cẩm	Phượng	18/09/1999	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	6.0	7.5	8.5
13	2193240104	Lê Nguyễn Thu	Thảo	24/07/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	7.0	9.0	9.0
14	2193240230	Nguyễn Thị Anh	Thư	05/10/1999	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.0	9.0
15	2193240072	Bùi Thị Thùy	Trang	06/05/2000	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.5	8.5
16	2193240166	Nguyễn Thùy	Trang	22/09/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	7.0	9.0	8.5
17	2193240134	Đỗ Phương	Uyên	22/08/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.0	8.5
18	2193240053	Lê Thùy Thanh	Vân	10/10/2000	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.0	8.5
19	2193240123	Phạm Thị Trúc	Vy	08/06/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.5	8.5
20	2193240308	Phan Hoàng Thanh	Vy	06/09/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.0	9.0
21	2203240014	Nguyễn Phan Anh	Thư	02/12/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	8.0	8.5
22	2203240031	Võ Nguyễn Mỹ	Thuyên	21/02/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	6.0	9.5	9.0
23	2203240032	Ngô Tâm	Như	19/02/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12A1	8.0	9.5	8.0

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NGÀNH HỌC	MÃ LỚP	CHÍNH TRỊ	LÝ THUYẾT TỔNG HỢP	THỰC HÀNH NGHỀ NGHIỆP (DÀNH CHO NGÀNH SƯ PHẠM MẦM NON)
24	2193240016	Hồ Ngọc Mai	Chi	19/11/2000	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	8.0	9.0	8.5
25	2193240207	Trần Thị Kim	Linh	28/12/2000	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	10.0	9.0	8.5
26	2193240164	Đặng Thị Trúc	Ly	31/05/1999	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	10.0	9.0	9.0
27	2193240296	Chung Thị Tuyết	Ngọc	11/11/1994	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	9.0	9.5	8.5
28	2193240138	Nguyễn Thị	Nhường	03/02/1983	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	9.0	9.0	8.5
29	2193240084	Huỳnh Thị Anh	Thư	23/05/1999	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	9.0	9.0	9.0
30	2193240171	Lê Nguyễn Minh	Thư	10/07/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	9.0	9.5	9.0
31	2193240064	Trần Thị Phương	Thúy	24/03/1998	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	10.0	9.0	8.5
32	2193240227	Lê Thị Huyền	Trân	25/09/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	9.0	9.0	8.5
33	2193180065	Trần Thị Xuân	Tuyền	19/03/1994	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	9.0	9.0	9.0
34	2193240356	Trần Thị Thảo	Vy	11/05/2001	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	9.0	9.5	9.0
35	2203240037	Nguyễn Thị	Hoài	10/01/1998	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	8.0	9.0	8.0
36	2203240038	Bùi Thị	Thương	18/10/1998	SƯ PHẠM MẦM NON	02SP12B1	8.0	9.0	9.5
37	216020665	Nguyễn Thị Ngọc	Vàng	24/08/1998	Y SỸ	02YS09A1	7.0	7.5	
38	216020838	Hồ Hoàng	Hào	26/05/1998	Y SỸ	02YS09A1	9.0	7.0	
39	115030036	Hồ Quế	Anh	22/03/2000	SƯ PHẠM MẦM NON	01SP08C1	9.0	9.0	8.5
40	1832410083	Trần Thị Thúy	Uyên	17/03/1998	SƯ PHẠM MẦM NON	01SP11B1	8.0	8.5	8.0
41	116030027	Nguyễn Thị	Mận	01/01/1985	KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP	01KT09D1		6.0	

Tổng danh sách: 41 sinh viên

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 05 năm 2022
PHÒNG ĐÀO TẠO